

Nậm Pồ, ngày 24 tháng 4 năm 2019

Số: 348/QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số huyện Nậm Pồ giai đoạn 2015 - 2025

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025”;

Căn cứ Văn bản số 834/UBND-DTTS ngày 13/8/2015 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 29/9/2015 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2015 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 16/4/2019 của UBND huyện Nậm Pồ về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Nậm Pồ giai đoạn 2015 - 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Dân tộc huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Nậm Pồ giai đoạn 2015 - 2025 (sau đây gọi tắt là Đề án).

Điều 2. Giao cho phòng Dân tộc huyện (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo) chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đoàn thể huyện, cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện Đề án; giám sát việc thực hiện Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, định kỳ tham mưu báo cáo UBND tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng phòng Dân tộc huyện;
Thành viên Ban Chỉ đạo huyện; Thủ trưởng các cơ quan phòng ban, đoàn thể
huyện, đơn vị có liên quan tại Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 16/4/2019
của UBND huyện Nậm Pồ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- TT. Huyện ủy (b/c);
- LĐ. HĐND huyện;
- LĐ. UBND huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, DT.



TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Văn Thái

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
Của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn
nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số huyện Nậm Pồ
giai đoạn 2015 - 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 348/QĐ-BCĐ ngày 24/4/2019 của Trưởng ban Chỉ đạo)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nhiệm vụ, quyền hạn và phân công các thành viên Ban Chỉ đạo; chế độ làm việc và mối quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Trưởng ban, phó Trưởng ban, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan, các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số huyện Nậm Pồ giai đoạn 2015 - 2025.

Chương II
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Trưởng ban Chỉ đạo có trách nhiệm

1. Chỉ đạo điều hành chung các hoạt động của Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước UBND huyện về nhiệm vụ được giao.
2. Triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp, hội nghị của Ban Chỉ đạo; phối hợp cùng các Sở, Ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện, hoàn thành nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Đề án theo phạm vi, nhiệm vụ được phân công.
3. Phân công nhiệm vụ cụ thể, đột xuất cho các thành viên Ban Chỉ đạo; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đã giao cho các thành viên; xử lý các ý kiến đề xuất, kiến nghị của các thành viên Ban Chỉ đạo theo thẩm quyền.
4. Chỉ đạo cơ quan thường trực dự thảo và ký ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Phó Trưởng ban Chỉ đạo có trách nhiệm

1. Tham mưu cho Trưởng ban Chỉ đạo điều hành mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo theo Chương trình, Kế hoạch đã được phê duyệt; giúp Trưởng ban giải

quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

2. Chủ trì, điều hành, giải quyết kiến nghị liên quan đến các hoạt động của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban vắng mặt hoặc được ủy quyền; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị, các xã thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

3. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, cơ quan liên quan và UBND các xã thành lập các câu lạc bộ, nhóm nòng cốt về tuyên truyền tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại các xã, bản trên địa bàn huyện.

4. Hàng năm, trên cơ sở Chương trình, Kế hoạch đã được phê duyệt và kinh phí được phân bổ. Chỉ đạo cơ quan thường trực chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan biên soạn tài liệu và lập dự toán tập huấn, tuyên truyền cho các câu lạc bộ, nhóm nòng cốt về kỹ năng tuyên truyền và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trình UBND huyện phê duyệt.

5. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo. Báo cáo Trưởng ban Chỉ đạo, UBND huyện về tiến độ, kết quả thực hiện và đề xuất giải pháp, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; nghiên cứu, đề xuất thi đua khen thưởng và kỷ luật trong việc thực hiện Đề án.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo phân công.

Điều 5. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm

1. Trưởng phòng Tư pháp huyện

- Phối hợp với phòng Dân tộc huyện và các phòng, ban, cơ quan có liên quan tham mưu cho Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật huyện trong việc tuyên truyền pháp luật, trợ giúp pháp lý và phổ biến giáo dục pháp luật về Hôn nhân và Gia đình trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo phân công.

2. Trưởng phòng Y tế huyện

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế, Trung tâm dân số KHHGĐ huyện, phòng Dân tộc xây dựng các nội dung hoạt động của Kế hoạch hàng năm và cả giai đoạn trên cơ sở kế thừa các hoạt động của “Mô hình can thiệp làm giảm tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống góp phần nâng cao chất lượng dân số giai đoạn 2011 - 2015” tránh chồng chéo và đảm bảo hiệu quả.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo phân công.

3. Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

- Phối hợp với phòng Dân tộc huyện tổng hợp nguồn kinh phí hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước báo cáo UBND huyện xem xét, quyết định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo phân công.

4. Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các đơn vị, trường học thực hiện lồng ghép các nội dung của Đề án vào trong các hoạt động giáo dục của nhà trường; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng các chuyên đề ngoại khóa với các nội dung liên quan đến công tác tuyên truyền giáo dục vị thành niên về sức khỏe sinh sản, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo phân công.

5. Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin

- Phối hợp với Đài truyền thanh - truyền hình huyện lồng ghép các nội dung tuyên truyền pháp luật, trợ giúp pháp lý và phổ biến giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình, về hôn nhân cận huyết thống, tảo hôn; nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền bằng các hình thức, phương thức phù hợp với từng dân tộc bằng tiếng các dân tộc thiểu số. Chỉ đạo tổ chức lồng ghép các nội dung của Đề án để triển khai có hiệu quả với Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở, vùng núi, vùng sâu, vùng xa.

- Phối hợp với phòng Dân tộc huyện và các phòng, ban, cơ quan có liên quan tham mưu cho UBND huyện xây dựng các thiết chế văn hóa; sưu tầm, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện; triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; chỉ đạo các xã thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; hướng dẫn các xã, bản đưa nội dung tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vào quy ước, hương ước để thực hiện.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo phân công.

6. Trưởng Đài truyền thanh - truyền hình huyện

- Phối hợp với phòng Dân tộc huyện xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin, bài nêu gương các điển hình tiên tiến có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện pháp luật về hôn nhân và gia đình; lên án, phản ánh về các đối tượng vi phạm pháp luật Luật hôn nhân và gia đình, hôn nhân cận huyết thống, tảo hôn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao chất lượng, số lượng các buổi truyền thanh - truyền hình bằng tiếng dân tộc. Tăng cường nội dung, thời lượng tuyên truyền pháp luật, trợ giúp pháp lý và phổ biến giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình, hôn nhân cận huyết thống, tảo hôn trong các chương trình truyền thanh - truyền hình.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo phân công.

7. Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc huyện, Hội liên hiệp Phụ nữ huyện, Hội Cựu chiến binh huyện, Hội Nông dân huyện, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện, Đoàn trưởng các đoàn Biên phòng đứng chân trên địa bàn

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị phối hợp với phòng Dân tộc huyện xây dựng các hoạt động thực hiện Kế hoạch tuyên truyền để giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cho các thành viên ở cơ sở và nhân

dân các dân tộc thiểu số huyện. Lồng ghép, kết hợp với các hoạt động của các tổ chức, cơ quan, đơn vị mình nhằm thực hiện tốt Kế hoạch đã phê duyệt.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo phân công.

8. Chủ tịch UBND các xã

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị xã hội trong việc tuyên truyền, phổ biến để từng bước thay đổi nhận thức của người dân nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số;

- Tăng cường tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành các chỉ thị, nghị quyết chuyên đề, đồng thời đưa các chỉ tiêu về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã mình để theo dõi, đánh giá và huy động các nguồn lực cần thiết đảm bảo thực hiện các mục tiêu của Đề án;

- Phân công lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, tổng hợp các vấn đề liên quan đến thực hiện Đề án;

- Trong phạm vi và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với phòng Dân tộc huyện triển khai thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch hàng năm và cả giai đoạn;

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung, Luật hôn nhân và gia đình, Luật bình đẳng giới nói riêng cho các đối tượng là đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn; đa dạng nội dung, hình thức tuyên truyền như: Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, giao lưu văn hóa, văn nghệ phù hợp với truyền thống văn hóa, trình độ dân trí;

- Phối hợp với phòng Dân tộc tổ chức tập huấn cho cán bộ y tế, cô đỡ, dân số thôn bản về kiến thức, kỹ năng, vận động, tư vấn pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới;

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch và kịp thời khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Đề án. Xử lý nghiêm việc vi phạm về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và các hành vi khác vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình theo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo phân công.

Điều 6. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (phòng Dân tộc huyện)

1. Tham mưu xây dựng các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án theo Chương trình, Kế hoạch đã được UBND huyện phê duyệt.

2. Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đoàn thể huyện, UBND các xã và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các hoạt động của Đề án; thường xuyên kiểm tra, kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ

chức triển khai thực hiện; hàng năm tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Đề án; tham mưu cho Ban Chỉ đạo, UBND huyện tổng kết Đề án khi kết thúc giai đoạn.

3. Chuẩn bị các nội dung phục vụ cho các cuộc họp của Ban Chỉ đạo theo định kỳ, đột xuất, các hội nghị sơ kết, tổng kết, hội thảo do Ban Chỉ đạo tổ chức; đề xuất khen thưởng những đơn vị, cá nhân điển hình tiên tiến thực hiện tốt nhiệm vụ của Đề án; đồng thời đề xuất phương án xử lý những cá nhân, đơn vị không chấp hành các nhiệm vụ được giao.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan biên soạn tài liệu tuyên truyền cho các câu lạc bộ, nhóm nông cốt về kỹ năng tuyên truyền và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

5. Lập dự toán kinh phí hàng năm, tổng hợp báo cáo Trưởng ban Chỉ đạo, UBND huyện phê duyệt.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo phân công.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ PHỐI HỢP CÔNG TÁC

Điều 7. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được sử dụng cán bộ, kinh phí cơ quan, đơn vị trong khi thi hành nhiệm vụ; được cung cấp thông tin cần thiết để phục vụ nhiệm vụ được giao. Ban Chỉ đạo giải quyết các công việc theo quy định của pháp luật; chịu sự kiểm tra, giám sát và chỉ đạo của UBND huyện.

2. Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND huyện đối với các văn bản do Trưởng ban ký; sử dụng con dấu của phòng Dân tộc huyện đối với các văn bản do Phó Trưởng ban ký.

3. Chế độ hội họp, thông tin báo cáo

- Chế độ hội họp: Ban Chỉ đạo họp định kỳ ít nhất 01 lần/năm vào dịp tổng kết năm; Ban Chỉ đạo họp đột xuất, bất thường khi cần do Trưởng ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng ban Chỉ đạo triệu tập. Trưởng ban Chỉ đạo quyết định mời thêm các tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo theo đề nghị của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (nếu thấy cần thiết).

Các cuộc họp Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản (kèm theo các tài liệu liên quan) gửi các thành viên, đại biểu khách mời trước 03 ngày làm việc. Trong trường hợp không thể tổ chức họp, các thành viên Ban Chỉ đạo có nội dung cần xin ý kiến gửi về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, trình Trưởng ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

- Chế độ thông tin báo cáo: Các cơ quan, đoàn thể, đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo kết quả hoạt động triển khai thực hiện Đề án của cơ quan, đơn vị mình và địa bàn phụ trách gửi cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo theo quy định. Cụ thể:

- + Báo cáo định kỳ 06 tháng đầu năm: Gửi trước ngày 05/6 năm báo cáo;
- + Báo cáo tổng kết năm: Gửi trước ngày 25/11 năm báo cáo;
- + Báo cáo tổng kết giai đoạn: Gửi trước ngày 15/10 năm cuối giai đoạn;
- + Báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 8. Phối hợp công tác

Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án và các hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã có trách nhiệm cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin, tài liệu có liên quan theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình tham gia phối hợp để Ban Chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Các thành viên Ban Chỉ đạo huyện, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các cơ quan phòng ban, đơn vị, đoàn thể huyện có liên quan, Chủ tịch UBND các xã có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các thành viên đề xuất, phản ánh kịp thời về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (phòng Dân tộc huyện) để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Văn Thái

UBND HUYỆN NẬM PỒ
BCĐ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN GIẢI
THIỆU TÌNH TRẠNG TẢO HÔN &
HÔN NHÂN CẠN HUYẾT THỐNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Phân công thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách địa bàn các xã
(Kèm theo Quyết định số 14/QĐ-BCĐ ngày 24/4/2019 của Trưởng ban Chỉ đạo)

STT	Chức vụ cơ quan/chức vụ Ban Chỉ đạo (BCĐ)	Địa bàn phụ trách
1	Chủ tịch UBND huyện - Trưởng ban Chỉ đạo	Phụ trách chung
2	Trưởng phòng Dân tộc - Phó Trưởng ban Chỉ đạo	Xã Nậm Khẩn
3	Trưởng phòng Tư pháp - Thành viên BCĐ	Xã Vàng Đán
4	Trưởng phòng Y tế - Thành viên BCĐ	Xã Nậm Tin
5	GD Trung tâm Dân số KHHGD - Thành viên BCĐ	Xã Chà Tở
6	Trưởng phòng Văn hóa - Thông tin - Thành viên BCĐ	Xã Phìn Hồ
7	Trưởng phòng Giáo dục & Đào tạo - Thành viên BCĐ	Xã Na Cô Sa
8	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch - Thành viên BCĐ	Xã Nậm Chua
9	Trưởng Đài Truyền thanh - Truyền hình - Thành viên BCĐ	Xã Nà Hỳ
10	Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện - Thành viên BCĐ	Xã Nà Khoa
11	Chủ tịch Hội LHPN huyện - Thành viên BCĐ	Xã Chà Cang
12	Chủ tịch Hội CCB huyện - Thành viên BCĐ	Xã Chà Nưa
13	Chủ tịch Hội Nông dân huyện - Thành viên BCĐ	Xã Si Pa Phìn
14	Bí thư Huyện đoàn - Thành viên BCĐ	Xã Pa Tần
15	Đồn trưởng Đồn Biên phòng Nậm Nhừ - Thành viên BCĐ	Xã Nậm Nhừ
16	Đồn trưởng Đồn Biên phòng Nà Búng - Thành viên BCĐ	Xã Nà Búng